

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: 3659 /QNG-QLDN2
V/v hướng dẫn chính sách thuế đối
với khoản lợi nhuận sau thuế được
chia của Văn phòng công chứng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 12 năm 2025

Kính gửi: Văn Phòng Công chứng Kon Tum
MST: 6101280121
Địa chỉ: 161 Lê Hồng Phong, phường Kon Tum,
tỉnh Quảng Ngãi.

Thuế tỉnh Quảng Ngãi nhận được Công văn số 554/VPCC ngày 05/12/2025 của Văn phòng công chứng Kon Tum (viết tắt là Văn Phòng) về việc chính sách thuế đối với khoản lợi nhuận sau thuế được chia cho Trưởng Văn phòng và các công chứng viên hợp danh. Về vấn đề này, Thuế tỉnh Quảng Ngãi có ý kiến như sau:

- Tại Điều 23 Luật Công chứng số 46/2024/QH15 ngày 26 tháng 11 năm 2024 qui định:

“Điều 23. Văn phòng công chứng

1. Văn phòng công chứng được tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan đối với loại hình công ty hợp danh; tại các đơn vị hành chính cấp huyện có mật độ dân số thấp, cơ sở hạ tầng và dịch vụ chưa phát triển và khó khăn trong việc thành lập Văn phòng công chứng theo loại hình công ty hợp danh, Văn phòng công chứng được tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan đối với loại hình công ty hợp danh và doanh nghiệp tư nhân.”

- Tại Khoản 27, Khoản 30, Khoản 34 Điều 4 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 qui định:

“...27. Phần vốn góp là tổng giá trị tài sản của một thành viên đã góp hoặc cam kết góp vào công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh. Tỷ lệ phần vốn góp là tỷ lệ giữa phần vốn góp của một thành viên và vốn điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh.

...30. Thành viên công ty hợp danh bao gồm thành viên hợp danh và thành viên góp vốn.

...34. Vốn điều lệ là tổng giá trị tài sản do các thành viên công ty, chủ sở hữu công ty đã góp hoặc cam kết góp khi thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh; là tổng mệnh giá cổ phần đã bán hoặc được đăng ký mua khi thành lập công ty cổ phần.”

- Tại Điều 5 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 06 năm 2019 qui định:

“Điều 5. Nguyên tắc quản lý thuế

1. Mọi tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân có nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của luật.”

- Tại khoản 6 Điều 11 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2015 Sửa đổi, bổ sung Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính qui định khoản thu nhập chịu thuế đối với thu nhập từ đầu tư vốn như sau:

“6. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 Điều 2

c) Lợi tức nhận được do tham gia góp vốn vào công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh, hợp tác xã, liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh và các hình thức kinh doanh khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã; lợi tức nhận được do tham gia góp vốn thành lập tổ chức tín dụng theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng; góp vốn vào Quỹ đầu tư chứng khoán và quỹ đầu tư khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

Không tính vào thu nhập chịu thuế từ đầu tư vốn đối với lợi tức của doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do cá nhân làm chủ.”

- Tại điểm d Khoản 1 Điều 25 Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 08 năm 2013 quy định về khấu trừ thuế và chứng từ khấu trừ thuế:

“d) Thu nhập từ đầu tư vốn

Tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ đầu tư vốn theo hướng dẫn tại khoản 3, Điều 2 Thông tư này có trách nhiệm khấu trừ thuế thu nhập cá nhân trước khi trả thu nhập cho cá nhân trừ trường hợp cá nhân tự khai thuế theo hướng dẫn tại khoản 9, Điều 26 Thông tư này. Số thuế khấu trừ được xác định theo hướng dẫn tại Điều 10 Thông tư này.”

Căn cứ các qui định nêu trên và nội dung vướng mắc của Văn phòng Công chứng Kon Tum, Thuế tỉnh Quảng Ngãi hướng dẫn về nguyên tắc như sau:

Theo hồ sơ Văn phòng Công chứng Kon Tum cung cấp thì Văn phòng Công chứng Kon Tum được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Luật Công chứng số 46/2024/QH15. Tại Điều lệ số 01/ĐL-VPhCC ngày 03/09/2025 của Văn phòng đã qui định cụ thể tổng vốn điều lệ, vốn góp của các thành viên hợp danh và phân chia lợi nhuận cho các thành viên. Khoản tiền mà Trưởng văn phòng và các công chứng viên hợp danh được chia từ lợi nhuận sau thuế của Văn phòng thuộc đối tượng chịu thuế thu nhập cá nhân theo quy định tại khoản 6 Điều 11 Thông tư số 92/2015/TT-BTC. Văn phòng Công chứng Kon Tum có trách nhiệm khấu trừ thuế thu nhập cá nhân trước khi

trả thu nhập cho các thành viên hợp danh đối với khoản lợi tức nhận được theo quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 25 Thông tư 111/2013/TT-BTC.

Đề nghị Văn phòng Công chứng Kon Tum căn cứ vào tình hình thực tế và đối chiếu với các quy định tại các văn bản pháp luật nêu trên và các văn bản pháp luật khác có liên quan để thực hiện đúng quy định.

Thuế tỉnh Quảng Ngãi hướng dẫn để Văn phòng Công chứng Kon Tum được biết và thực hiện. Nếu có nội dung nào chưa rõ, đề nghị Văn phòng liên hệ phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 2, Thuế tỉnh Quảng Ngãi (điện thoại số: 0260.3864655) để được giải đáp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các phòng: KTr1, KTr2, QLDN1, NVDTTC;
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT, QLDN2 (8b).

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Lê Tiến Đông